

chủ tài chính theo đúng Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và  
Phát triển nông thôn  
*Thủ trưởng*

**CAO ĐỨC PHÁT**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 27/2003/QĐ-BNN ngày 07/01/2003 về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2002 - 2004 cho đơn vị sự nghiệp có thu.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002;*

*Căn cứ Quyết định số 146/2001/QĐ-BTC ngày 27/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2002;*

*Căn cứ Công văn số 14376/TC-HCSN ngày 31/12/2002 của Bộ Tài chính về việc thẩm định đơn vị sự nghiệp có thu năm 2002;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính kế toán,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao quyền tự chủ tài chính theo quy chế tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên cho: Trường Trung học lương thực thực phẩm và Vật tư nông nghiệp.

**Điều 2.** Kinh phí ngân sách nhà nước cấp chi bảo đảm hoạt động thường xuyên mỗi năm cho đơn vị là: 3.536 triệu đồng (Ba tỷ năm trăm ba mươi sáu triệu đồng chẵn).

Số kinh phí này được ổn định trong 3 năm (2002, 2003, 2004) và hàng năm được tăng thêm theo tỷ lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

**Điều 3.** Căn cứ dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2002 đã được Bộ giao, số chi ổn định trong 3 năm tại Điều 2 nói trên, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo đúng Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và  
Phát triển nông thôn  
*Thủ trưởng*

**CAO ĐỨC PHÁT**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 28/2003/QĐ-BNN ngày 07/01/2003 về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2002 - 2004 cho đơn vị sự nghiệp có thu.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995*

0968544  
www.LawSoft.com  
Tel: +84-8-3845 6684

*của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002;*

*Căn cứ Quyết định số 146/2001/QĐ-BTC ngày 27/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2002;*

*Căn cứ Công văn số 14376/TC-HCSN ngày 31/12/2002 của Bộ Tài chính về việc thẩm định đơn vị sự nghiệp có thu năm 2002;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính kế toán,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao quyền tự chủ tài chính theo quy chế tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên cho: Trường công nhân cơ khí nông nghiệp 4.

**Điều 2.** Kinh phí ngân sách nhà nước cấp chi bảo đảm hoạt động thường xuyên mỗi năm cho đơn vị là: 3.174 triệu đồng (Ba tỷ một trăm bảy mươi tư triệu đồng chẵn).

Số kinh phí này được ổn định trong 3 năm (2002, 2003, 2004) và hàng năm được tăng thêm theo tỷ lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

**Điều 3.** Căn cứ dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2002 đã được Bộ giao, số chi ổn định trong 3 năm tại Điều 2 nói trên, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo đúng Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và  
Phát triển nông thôn  
*Thứ trưởng*

**CAO ĐỨC PHÁT**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 29/2003/QĐ-BNN ngày 8/01/2003 về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2002 - 2004 cho đơn vị sự nghiệp có thu.**

#### **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002;*

*Căn cứ Quyết định số 146/2001/QĐ-BTC ngày 27/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2002;*

*Căn cứ Công văn số 14376/TC-HCSN ngày 31/12/2002 của Bộ Tài chính về việc thẩm định đơn vị sự nghiệp có thu năm 2002;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính kế toán,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao quyền tự chủ tài chính theo quy chế tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên cho: Viện Di truyền nông nghiệp.

**Điều 2.** Kinh phí ngân sách nhà nước cấp chi bảo đảm hoạt động thường xuyên cho đơn vị là 1.658 triệu đồng (Một nghìn sáu trăm năm mươi tám triệu đồng).

Số kinh phí này được ổn định trong 3 năm